

# Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



## Acti 9 iDPN N Vigi - RCBO - 1P+N - 10A - C Curve - 6000A - 300mA - type AC

A9D41610

### Main

Range	Acti9
Product Name	Acti9 iDPN Vigi
Product Or Component Type	Residual current breaker with overcurrent protection (RCBO)
Device Short Name	iDPN N Vigi
Device Application	Distribution
Poles Description	1P + N
Number Of Protected Poles	1
Neutral Position	Left
[In] Rated Current	10 A
Network Type	AC
Trip Unit Technology	Thermal-magnetic
Curve Code	C
Earth-Leakage Sensitivity	300 mA
Earth-Leakage Protection Time Delay	Instantaneous
Earth-Leakage Protection Class	Type AC
Breaking Capacity	6000 A Icn at 230...240 V AC 50 Hz conforming to EN/IEC 61009-2-1
Suitability For Isolation	Yes conforming to EN/IEC 60947-2

### Complementary

Complementary	Outgoer
Network Frequency	50 Hz
[Ue] Rated Operational Voltage	230...240 V AC 50 Hz
Magnetic Tripping Limit	5...10 x In
Residual Current Tripping Technology	Voltage independent
[Ics] Rated Service Breaking Capacity	6000 A 100 % x Icn at 230...240 V AC 50 Hz conforming to EN/IEC 61009-2-1
Rated Breaking And Making Capacity	Idm 6000 A at 230...240 V AC 50 Hz conforming to EN/IEC 61009-2-1
Limitation Class	3 conforming to EN/IEC 61009-2-1
[Ui] Rated Insulation Voltage	400 V AC 50 Hz
[Uimp] Rated Impulse Withstand Voltage	4 kV
Contact Position Indicator	Yes

<b>Control Type</b>	Toggle
<b>Local Signalling</b>	ON, OFF, fault trip
<b>Mounting Mode</b>	Clip-on
<b>Mounting Support</b>	DIN rail
<b>Comb Busbar And Distribution Block Compatibility</b>	Top or bottom: YES
<b>Connection Pitch</b>	9 mm between phase and neutral
<b>9 Mm Pitches</b>	4
<b>Height</b>	85 mm
<b>Width</b>	36 mm
<b>Depth</b>	73 mm
<b>Net Weight</b>	125 g
<b>Colour</b>	White
<b>Mechanical Durability</b>	20000 cycles
<b>Electrical Durability</b>	20000 cycles
<b>Locking Options Description</b>	Padlocking device
<b>Connections - Terminals</b>	Single terminal top or bottom 1...16 mm <sup>2</sup> rigid Single terminal top or bottom 1...10 mm <sup>2</sup> flexible Single terminal top or bottom 1...10 mm <sup>2</sup> flexible with ferrule
<b>Wire Stripping Length</b>	15 mm for top or bottom connection
<b>Tightening Torque</b>	2 N.m top or bottom
<b>Earth-Leakage Protection</b>	Integrated

## Environment

<b>Standards</b>	EN/IEC 61009-2-1
<b>Product Certifications</b>	VDE GOST
<b>IP Degree Of Protection</b>	IP20 conforming to IEC 60529 IP40 (modular enclosure) conforming to IEC 60529
<b>Pollution Degree</b>	3
<b>Overvoltage Category</b>	III conforming to IEC 60364
<b>Electromagnetic Compatibility</b>	8/20 µs impulse withstand, 250 A conforming to EN/IEC 61009-2-1
<b>Tropicalisation</b>	2 conforming to IEC 60068-1
<b>Relative Humidity</b>	95 % at 55 °C
<b>Ambient Air Temperature For Operation</b>	-5...60 °C
<b>Ambient Air Temperature For Storage</b>	-40...85 °C

## Packing Units

<b>Unit Type Of Package 1</b>	PCE
<b>Number Of Units In Package 1</b>	1
<b>Package 1 Height</b>	8.0 cm
<b>Package 1 Width</b>	4.0 cm
<b>Package 1 Length</b>	10.0 cm
<b>Package 1 Weight</b>	202 g

<b>Unit Type Of Package 2</b>	S03
<b>Number Of Units In Package 2</b>	54
<b>Package 2 Height</b>	30.0 cm
<b>Package 2 Width</b>	30.0 cm
<b>Package 2 Length</b>	40.0 cm
<b>Package 2 Weight</b>	11.349 kg
<b>Unit Type Of Package 3</b>	P12
<b>Number Of Units In Package 3</b>	432
<b>Package 3 Height</b>	44.4 cm
<b>Package 3 Width</b>	80 cm
<b>Package 3 Length</b>	120 cm
<b>Package 3 Weight</b>	102.792 kg

## Contractual warranty

<b>Warranty</b>	18 months
-----------------	-----------

## Bền vững

Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO<sub>2</sub> thấp.

**Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm** là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

[Tìm hiểu thêm về Green Premium >](#)

[Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >](#)

## Hiệu suất sức khỏe

✓ Mercury Free

✓ Rohs Exemption Information [Yes](#)

✓ Halogen Free Plastic Parts Product

**Reach Regulation** [REACH Declaration](#)

**Eu Rohs Directive** Compliant with Exemptions

**China Rohs Regulation** [China RoHS declaration](#)  
Product out of China RoHS scope. Substance declaration for your information

**Weee** The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins